

BÁO CÁO
KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021
NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN KH SXKD NĂM 2022
(Tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2022)

Phần thứ nhất
KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH
NĂM 2021

I. TÌNH HÌNH CHUNG:

1. Khó khăn:

Năm 2021, tình hình sản xuất và tiêu thụ than của Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam chịu tác động tiêu cực do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 tiếp tục diễn biến phức tạp, biến chủng vi rút mới có tốc độ lây lan nhanh, rất nguy hiểm, khó kiểm soát và bùng phát mạnh. Thị trường năng lượng thế giới biến động mạnh, giá xăng dầu thay đổi khó lường, cũng như hậu quả tiêu cực của biến đổi khí hậu, thời tiết bất thường. Nhiều địa phương trong cả nước thực hiện giãn cách xã hội, dẫn tới chuỗi cung ứng, công tác vận chuyển bị gián đoạn cũng như chi phí thuê phương tiện vận chuyển, lưu thông hàng hóa đều tăng đột biến; khan hiếm nguyên liệu, vật tư phục vụ sản xuất do áp dụng các biện pháp phòng chống dịch bệnh covid-19 đã ảnh hưởng đến công tác tổ chức sản xuất kinh doanh của đội ngũ bốc xếp, vận tải than, Đồng thời và ảnh hưởng lớn đối với sản xuất kinh doanh và thị trường tiêu thụ của Công ty cũng như các đơn vị trong Tập đoàn, dẫn tới nợ phải thu của Công ty luôn ở mức cao, áp lực tài chính lớn.

2. Thuận lợi:

Công ty luôn nhận được sự quan tâm, tạo điều kiện, lãnh đạo, chỉ đạo của đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam (TKV) trong việc thực hiện nhiệm vụ; Tập đoàn TKV tiếp tục chỉ đạo quyết liệt hoạt động sản xuất kinh doanh, quản trị chi phí thông qua kế hoạch phối hợp kinh doanh giữa các đơn vị thành viên trong Tập đoàn nên đã tạo điều kiện thuận lợi cho Công ty thực hiện tốt kế hoạch phối hợp kinh doanh với các đơn vị trong Tập đoàn trong việc cung ứng và sử dụng vật tư, xăng dầu, bốc xếp,..được sự quan tâm giúp đỡ, tạo điều kiện, ủng hộ của các đơn vị trong việc sử dụng các sản phẩm dầu nhờn Cominlub

Công ty đã xây dựng được một nền tảng tương đối cơ bản, đội ngũ cán bộ và công nhân viên đoàn kết cùng nhau hoàn thành các mục tiêu trong năm 2021.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH:

1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu cơ bản như sau:

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	KH 2021	TH 2021	Tỷ lệ
1	Sản lượng:				
	- Dầu Diesel	1.000 L	190.000	216.899	114%
	- Dầu nhờn COMINLUB	1.000 L	4.500	4.410	98%
	- Bốc xếp	1.000 Tấn	5.500	2.596	47%
	- Vận tải thủy	1.000 Tấn	1.000	581	58%
2	Tổng doanh thu	Tr.đồng	3.485.773	3.949.501	113%
3	Giá trị sản xuất	Tr.đồng	459.573	544.414	118%
4	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	18.050	21.522	119%
5	Tiền lương bình quân	1000đ/ng/th	9.058	10.468	115%
6	Trả cổ tức	%/Vốn ĐL			7%

2. Các thành quả đạt được trong quản lý, điều hành SXKD:

2.1. Công tác Kỹ thuật - An toàn:

- Năm 2021, lĩnh vực kỹ thuật đã nỗ lực đi đầu trong việc triển khai đồng bộ các hệ thống ứng dụng và hệ thống hạ tầng CNTT hiện đại nhằm nâng cao năng lực quản lý, điều hành của doanh nghiệp.

- Công tác quản lý kỹ thuật đã phát huy hiệu quả, đảm bảo tốt cơ sở thiết bị phục vụ yêu cầu sản xuất, nâng cao hiệu lực - hiệu quả của công tác quản lý.

- Công tác an toàn luôn được coi là vấn đề hàng đầu, thường xuyên tiến hành kiểm tra tại hiện trường sản xuất đặc biệt là một số khâu có nguy cơ cao xảy ra tai nạn lao động, cháy nổ như: Bốc xếp, vận tải thủy, sản xuất dầu Cominlub và đặc biệt là hệ thống Vận tải - Kho tàng - Phân phối bán lẻ xăng dầu đã được cán bộ công nhân công ty đảm bảo tuyệt đối an toàn và bảo vệ môi trường.

2.2. Công tác kinh doanh vật tư - thương mại:

- Trong năm qua công tác thương mại đã đạt được những kết quả nhất định góp phần hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh chung của toàn công ty. Chủ động theo dõi chặt chẽ diễn biến giá cả vật tư thế giới và trong nước, đặc biệt là giá xăng dầu để tham mưu điều phối, cân đối các nguồn hàng. Tổ chức nhận dầu DO để dự trữ tồn kho hợp lý trong tình hình giá dầu thay đổi thường xuyên đảm bảo vừa đáp ứng nhu cầu cho sản xuất và giảm thiểu rủi ro trong sản xuất kinh doanh, chỉ đạo và phối hợp các xí nghiệp trong việc khai thác và mở rộng thị trường bán hàng.

Kết quả hoạt động kinh doanh vật tư năm 2021, cụ thể như sau:

- ✓ Kinh doanh VTTB đạt: 191,8/103,18 tỷ đồng bằng 186% KH.
- ✓ SX, tiêu thụ dầu nhờn đạt: 254,04/232,76 tỷ đồng bằng 109% KH.
- ✓ Tiêu thụ dầu Diesel đạt: 216/190 triệu lít bằng 114% KH.

- Trong lĩnh vực sản xuất và tiêu thụ dầu nhờn Cominlub: xác định đây là mặt hàng chiến lược, chủ đạo. Công ty đã triển khai nhiều biện pháp tăng cường quản lý, giám sát về chất lượng quy trình sản xuất, tiêu thụ sản phẩm. Tập trung nguồn lực để giữ vững thị trường dầu nhờn Cominlub trước sự cạnh tranh quyết liệt của các hãng dầu khác.

- Năm 2021, tập trung nghiên cứu phát triển các sản phẩm mới trên cơ sở phát huy giá trị cốt lõi, thế mạnh của Công ty, đổi mới quy trình sản xuất đạt tiến bộ vượt bậc, mở đường tạo điều kiện đa dạng hóa nguồn cung nguyên liệu, góp phần quan trọng giảm giá thành sản phẩm dầu nhờn, chất lỏng thủy lực chống cháy COMINLUB.

2.3. Công tác sản xuất bốc xếp và vận tải thủy:

- Về khâu bốc xếp: Đây là ngành dịch vụ khó khăn chịu sự cạnh tranh khốc liệt nhất của Công ty hiện nay. Năm 2021 do sản lượng than nhập khẩu trong TKV không thực hiện, than trong nước chủ yếu tập trung rót trong cầu, lượng than bốc xếp chuyển tải ít. Do vậy để đảm bảo việc làm cho công nhân lao động, Công ty đã chủ động tìm thêm khách hàng ngoài TKV để đảm bảo việc làm và thu nhập, giữ chân đội ngũ thợ lái cầu, bốc xếp.

- Về khâu vận tải thủy: Hiện đang bố trí vận chuyển than đi các tuyến Đạm, Điện Phả Lại, Điện Hải Dương, Điện Hải Phòng theo kế hoạch của Tập đoàn. Khâu vận chuyển than đã dần được cải thiện nhiều về cơ chế điều hành, tuy nhiên do vòng quay chậm nên hiệu quả kinh tế, khai thác chưa được đạt kết quả cao. Năm 2021, lĩnh vực này chịu nhiều ảnh hưởng của dịch Covid-19 là khá lớn.

- Tuy nhiên được sự quan tâm tạo điều kiện của Tập đoàn với sự chỉ đạo sát sao của Ban giám đốc công ty và bộ phận điều hành, lĩnh vực Vận tải thủy, bốc xếp đã đạt được kết quả sau:

+ Sản lượng vận tải thủy đạt: 581/1.000 nghìn tấn bằng 58% KH năm. Doanh thu đạt: 29,5/47,9 tỷ đồng bằng 61,7% KH năm.

+ Sản lượng bốc xếp thực hiện: 2,59/5,5 triệu tấn bằng 47% KH năm, doanh thu đạt: 15,5/33 tỷ đồng bằng 47% KH năm.

2.4. Công tác đầu tư xây dựng cơ bản - Khoa học công nghệ:

* Về công tác đầu tư xây dựng:

- Thực hiện Kế hoạch đầu tư năm 2021 điều chỉnh theo Công văn số 4806/TKV-ĐT ngày 8/10/2021 của Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam, Công ty đã triển khai thực hiện và hoàn thành 2/2 dự án, giá trị 19.801 trđ/23.365 trđ, bao gồm:

a. Dự án chuyển tiếp

- Dự án đầu tư thiết bị phục vụ sản xuất năm 2020 bao gồm 2 gói thầu chính: Mua sắm 11 bộ lờng (đồng hồ đo xăng dầu + hiển thị EMR4 + Bơm bánh răng) và Mua sắm 08 gầu ngoạm điều khiển từ xa dung tích 8m³: **Đã hoàn thành.**

- Giá trị thực hiện: 11.014 trđ/12.903 trđ
- Giá trị giải ngân: 11.014 trđ

b. Dự án khởi công mới

- Dự án đầu tư thiết bị phục vụ sản xuất năm 2021 bao gồm 2 gói thầu chính: Dây chuyền chiết rót dầu vào phuy cho bể sản xuất dầu HFS - Nhà máy dầu 12-11 và Mua sắm 2 xe ô tô stéc vận chuyển xăng dầu dung tích 18m³: **Đã hoàn thành.**

- Giá trị thực hiện: 8.658 trđ/9.062 trđ
- Giá trị giải ngân: 8.658 trđ

c. Điều tra, khảo sát, quy hoạch, chuẩn bị dự án

- Công ty đang thực hiện khâu chuẩn bị dự án với 3/4 dự án.
- Giá trị thực hiện: 129 trđ/1.400 trđ
- Giá trị giải ngân: 129 trđ

** Về lĩnh vực nghiên cứu khoa học công nghệ:*

- Trong năm qua, công ty không ngừng đổi mới, sáng tạo, tập trung nghiên cứu phát triển dòng sản phẩm mới:

+ Năm 2021, công ty đã nghiên cứu đưa vào sử dụng phụ gia mới là VID L514 giúp tăng cường tính chống gỉ trên nền thép đen của dòng sản phẩm CLTLCC HFS, thiết kế sản phẩm chịu được nguồn nước có độ cứng cao hơn, có thể lên tới 1000ppm (CaCO₃);

+ Tiếp tục đầu tư nghiên cứu sản xuất các chủng loại dầu bôi trơn phẩm cấp cao đạt tiêu chuẩn quốc tế phục vụ các loại xe hiện đại, xe trọng tải lớn hoạt động trong TKV; Nghiên cứu đa dạng hoá sản phẩm với nhiều nguồn nguyên vật liệu khác nhau nhằm đáp ứng được nhu cầu sản phẩm trong tình hình Covid-19 phức tạp, đứt gãy nguồn cung nhằm đáp ứng sản xuất và hạ giá thành sản phẩm.

+ Tiếp tục đầu tư nâng cấp phòng hoá nghiệm dầu bôi trơn đạt tiêu chuẩn VILAS để kiểm tra chất lượng sản phẩm nhà máy dầu nhờn COMINLUB và phục vụ nhu cầu kiểm tra dầu bôi trơn cho các thiết bị của các công ty sản xuất than. Xây dựng nhà máy sản xuất dầu bôi trơn đạt tiêu chuẩn và được cấp chứng nhận ISO - 9001 - 2015.

- Kịp thời đưa ra các giải pháp tối ưu hóa định mức sản phẩm dầu bôi trơn, tìm kiếm nguồn nguyên liệu Polyisobutylen để thay thế cho dầu gốc BS 150 đang khan hiếm toàn cầu, tháo gỡ kịp thời tình trạng khan hiếm nguyên liệu, đảm bảo về chất lượng cũng như về số lượng sản phẩm Cominlub, cung cấp kịp thời tới các đơn vị sử dụng.

- Đưa ra các giải pháp mang tầm chiến lược khi tìm kiếm, lựa chọn và đưa vào sử dụng dầu gốc 500N nhóm 3, vừa giúp tháo gỡ tình trạng khan hiếm nguồn dầu gốc, vừa giúp nâng cao chất lượng sản phẩm, đảm bảo giá thành. Đảm bảo hiệu quả và đáp ứng kịp thời yêu cầu cung ứng nhiên liệu phục vụ sản xuất của TKV.

2.5. Về công tác tài chính - kế toán:

- Trong năm qua, công tác tài chính - kế toán đã có những đóng góp tích cực giúp Giám đốc kiểm soát hoạt động SXKD của công ty, kiểm tra, giám sát các hoạt động tài chính - kế toán đảm bảo thực hiện theo quy định của pháp luật và quy chế tài chính của TKV.

- Đáp ứng đủ và kịp thời các khoản chi phục vụ SXKD, đồng thời tăng cường công tác thu hồi công nợ, tăng vòng quay vốn, tiết kiệm tối đa chi phí vốn, vòng quay vốn lưu động 4,98 vòng tăng 0,7 vòng so với 2020.

- Năm 2021, Công ty sản xuất kinh doanh hiệu quả: Lợi nhuận 21,52 tỷ đạt 119% Kế hoạch, tỷ suất Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân (ROE) đạt 10,8%, tỷ suất Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA) đạt 1,9%; Công ty bảo toàn vốn góp của cổ đông.

2.6. Công tác lao động tiền lương, phát triển nguồn nhân lực

- Năm 2021, Công ty đã xây dựng và ban hành Quy chế quản lý lao động và tiền lương, đặc biệt là giãn cách tiền lương, tập trung nâng cao thu nhập cho các bộ phận nặng nhọc, khu vực tạo ra doanh thu, sản phẩm, công nhân kỹ thuật, cán bộ quản lý.

- Công ty đã thực hiện kế hoạch tái cấu trúc tổ chức sản xuất nhằm nâng cao tính tự chủ và giao trách nhiệm cụ thể đến từng vị trí sản xuất đảm bảo quản lý vận hành cơ sở vật chất - thiết bị đạt hiệu quả cao nhất phục vụ yêu cầu SXKD cho các đơn vị.

- Triển khai, áp dụng hiệu quả hoạt động của các đơn vị, phòng ban trong MTS theo chỉ tiêu KPI.

2.7. Một số công tác khác:

- Năm 2021, trước tình hình diễn biến của dịch Covid-19 rất phức tạp, Công ty đã tổ chức linh hoạt sản xuất, tiêu thụ phù hợp với tình hình diễn biến của dịch bệnh, phủ sóng vaccin toàn bộ CBCNV Công ty để bảo vệ tối đa sức khỏe NLD đem lại hiệu quả sản xuất kinh doanh; Đồng thời thực hiện thành công mục tiêu kép vừa đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh, vừa phòng chống dịch bệnh Covid 19.

- Năm 2021, Công tác thanh tra pháp chế đã giúp Giám đốc Công ty tham gia rà soát, sửa đổi các quy định, quy chế mới của công ty cho phù hợp với pháp luật nhà nước, Tập đoàn TKV; Duy trì thực hiện tốt quy chế phối hợp lãnh đạo giữa HĐQT - Giám đốc với BCH Đảng ủy Công ty.

- Tổ chức ký kết quy chế phối hợp công an các phường trên địa bàn Thành phố Cẩm phả, Hạ Long và các đơn vị trong TKV để phối hợp giữ gìn ANTT - Bảo vệ tài sản, PCCN.

- Tình hình công tác quốc phòng, an ninh, trật tự, bảo vệ sản xuất trong năm qua được thực hiện tốt, qua công tác kiểm tra, giám sát, công tác phối hợp với các đơn vị bạn, với các cơ quan hữu quan đã chủ động ngăn chặn kịp thời các biểu hiện tiêu cực đảm bảo an ninh - trật tự trên địa bàn hoạt động của công ty.

III. NHỮNG TỒN TẠI, HẠN CHẾ:

Những tồn tại, hạn chế cần khắc phục:

- Năm 2021, công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh tại các đơn vị trực thuộc đôi lúc còn thiếu sự linh hoạt để phù hợp với sự biến động của thị trường. Sản lượng thực hiện trong các lĩnh vực: Bốc xếp, vận tải Thủy, tiêu thụ dầu nhờn Cominlub chưa đạt kế hoạch.

- Công tác kiểm tra, giám sát của phòng ban công ty và các đơn vị còn hạn chế về phương pháp nên kết quả kiểm tra, giám sát chưa đạt được hiệu quả như mong muốn.

- Công tác đào tạo, hướng dẫn nhân viên của cán bộ chưa được quan tâm đúng mức. Một số cán bộ nhân viên còn thụ động trong công việc, thiếu kỹ năng mềm trong quá trình thực hiện nhiệm vụ và xử lý các tình huống phát sinh, chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ mới.

- Công tác đào tạo, tuyển dụng, phát triển nguồn nhân lực chưa đáp ứng được nhu cầu thực tế của Công ty và các đơn vị trực thuộc, nhất là các lĩnh vực quan trọng như cơ điện, vận tải, xây dựng, công nhân bốc xếp, vận tải thủy.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG:

Trong năm 2021, mặc dù Công ty gặp nhiều khó khăn, thách thức nhưng với tinh thần quyết tâm và nỗ lực cao, Công ty đã hoàn thành các mục tiêu kế hoạch SXKD; Đảm bảo thực hiện tốt các mục tiêu thi đua, nâng cao năng lực sản xuất, đảm bảo việc làm, đời sống và thu nhập của người lao động; Hoàn thành kế hoạch lợi nhuận, cổ tức Đại hội đồng cổ đông đề ra và nghĩa vụ với nhà nước; Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ chính sách liên quan đến quyền, lợi ích người lao động, chăm lo cải thiện điều kiện làm việc, thu nhập, từng bước nâng cao đời sống vật chất, văn hóa tinh thần cho CBCNV, tạo động lực quan trọng để đẩy mạnh SXKD, góp phần xây dựng Công ty phát triển bền vững.

Để có được kết quả trên, trước hết là nhờ có sự đồng tâm, đoàn kết, nhất trí cao trong điều hành và tổ chức thực hiện nhiệm vụ của tập thể CBCNV trong Công ty, đã dự báo được tình hình diễn biến thị trường, bám sát các chủ trương giải pháp của Tập đoàn, trên cơ sở các phương án kế hoạch đã xây dựng, thực hiện điều hành linh hoạt các giải pháp trong tổ chức sản xuất kinh doanh, tiết giảm chi phí, mở rộng sản xuất góp phần hoàn thành kế hoạch SXKD so với mục tiêu đề ra, đảm bảo an toàn và hiệu quả SXKD.

Phần thứ hai

MỤC TIÊU, CÁC GIẢI PHÁP TỔ CHỨC THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2022

I. NHẬN ĐỊNH TÌNH HÌNH:

Năm 2022, được nhận định là một năm tiếp tục chịu tác động của dịch bệnh covid-19 với các biến chủng mới có khả năng lây lan cao như biến chủng mới

Omicron; Sự biến động khó lường của thị trường than, thị trường năng lượng thế giới, sự bất ổn về chính trị của châu Âu, giá cả nguyên, nhiên, vật liệu đầu vào phục vụ cho hoạt động SXKD vẫn có chiều hướng gia tăng. Tập đoàn Công nghiệp Than - KS Việt Nam cũng được dự đoán là một năm sẽ tiếp tục còn nhiều khó khăn và thách thức.

II. MỤC TIÊU:

Để hoàn thành được mục tiêu AN TOÀN - PHÁT TRIỂN - HIỆU QUẢ, MTS cần phải chú trọng đến một số mục tiêu, nhiệm vụ:

1. Phân đầu, triển khai các giải pháp tăng doanh thu, tăng năng suất lao động, tiết kiệm chi phí, thực hiện tốt công tác khoán quản chi phí, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn.
2. Kiểm soát hiệu quả dịch bệnh Covid-19 theo phương châm thích ứng an toàn, linh hoạt, bảo vệ tối đa sức khỏe CBCNLD trong toàn Công ty.
3. Tiếp tục dự báo kịp thời tình hình diễn biến thị trường, đánh giá đúng những thuận lợi khó khăn, bám sát các chủ trương giải pháp của Tập đoàn, trên cơ sở các phương án kế hoạch đã xây dựng, thực hiện điều hành linh hoạt các giải pháp trong tổ chức sản xuất kinh doanh và kiên trì từ mục tiêu, nâng cao chất lượng dịch vụ đáp ứng theo nhu cầu của khách hàng.
4. Đổi mới, sáng tạo áp dụng công nghệ tiên tiến đẩy mạnh các chuỗi sản phẩm và chuỗi giá trị gia tăng, đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trong lao động sản xuất và kỷ luật lao động, cải thiện điều kiện làm việc, thu nhập người lao động.
5. Cần xác định những mục tiêu chiến lược, và những giải pháp phù hợp có tính đột phá để thực hiện thắng lợi, hoàn thành toàn diện các chỉ tiêu kế hoạch năm 2022, cụ thể:

Các chỉ tiêu chủ yếu Kế hoạch SXKD năm 2022

TT	CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ TÍNH	KẾ HOẠCH NĂM 2022
A	Kế hoạch SXKD:		
1	Chỉ tiêu hiện vật:		
	- Dầu DO	1.000 lít	202.000
	- Dầu nhờn COMINLUB	1.000 lít	5.000
	- Bốc xếp	1.000 Tấn	5.000
	- Vận tải thủy	1.000 Tấn	720
2	Tổng Doanh thu	Triệu đồng	3.753.358
3	Giá trị sản xuất	Triệu đồng	505.078
4	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	20.300
5	Tiền lương bình quân	1000 đ/người/tháng	9.978
B	Kế hoạch trả cổ tức	% Vốn điều lệ	6÷8%
C	Kế hoạch tuyển dụng LĐ	Người	30
D	Kế hoạch ĐTXD	Triệu đồng	90.045

III. CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU ĐIỀU HÀNH KH SXKD NĂM 2022:

1. Về công tác SX và kinh doanh xăng dầu, vật tư:

Trong tình hình hiện nay, công tác sản xuất, kinh doanh vật tư cần được định hướng một số vấn đề sau:

** Đối với lĩnh vực sản xuất và cung ứng dầu nhờn Cominlub:*

Năm 2022, Công ty tiếp tục xác định đây là khâu quan trọng chiến lược để đảm bảo doanh thu và lợi nhuận của Công ty. Phân đầu thực hiện sản lượng tiêu thụ là: 5 triệu lít dầu nhờn COMINLUB các loại. Trong đó tập trung đảm bảo chiếm từ 60-65% thị phần tại các đơn vị lộ thiên; triển khai đưa dòng sản phẩm chất lỏng thủy lực chống cháy Cominlub HFS vào thay thế hoàn toàn sản phẩm ngoại nhập sử dụng tại các hệ thống giàn chống cơ giới hóa tại các đơn vị như Công ty Than Hà Lâm, Vàng Danh, Dương Huy, Quang Hanh; Xúc tiến đưa sản phẩm dầu mới vào sử dụng thay thế các sản phẩm dầu hãng khác trên thị trường.

- Tiếp tục nghiên cứu đa dạng hóa nguyên vật liệu đầu vào; các chủng loại sản phẩm mới với chất lượng tốt và giá thành tối ưu để tăng khả năng cạnh tranh thích ứng điều kiện thực tế khan hiếm nguồn cung và đứt gãy phụ gia sản xuất, chú trọng các giải pháp giảm giá thành sản phẩm. Tập trung các nguồn lực để giữ vững thị trường, từng bước tăng thị phần tại khu vực Quảng Ninh và có kế hoạch mở rộng tại khu vực Tây nguyên, Tổng Công ty khoáng sản, Tổng công ty điện, duy trì Tổng công ty Đông Bắc, Công ty than Nam mầu.

** Đối với kinh doanh xăng dầu:* Theo dõi diễn biến giá cả xăng dầu, cân đối mua vào - bán ra - tồn trữ hợp lý nhằm giảm thiểu rủi ro, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh. chủ động đảm bảo nguồn cung phục vụ cho nhu cầu sản xuất của TKV.

** Đối với kinh doanh vật tư phụ tùng:* Kết quả kinh doanh phụ tùng năm 2021 đã có nhiều chuyển biến tích cực, năm 2022 cần phát huy tốt hơn để tăng doanh thu. Lĩnh vực này cần đặc biệt lưu ý kiểm soát rủi ro, an toàn vốn và con người.

Tiếp tục tăng cường các biện pháp tiếp thị, mở rộng thị trường nâng cao chất lượng sản phẩm và dịch vụ phụ trợ sau bán hàng, đặc biệt là đối với sản phẩm dầu cominlub, kinh doanh vật tư. Thực hiện tốt việc các chỉ tiêu, nội dung đã cam kết trong Hợp đồng phối hợp kinh doanh.

2. Công tác điều hành SXKD:

- Trước tình hình mới cần xây dựng các phương án, giải pháp điều hành SXKD 2022 đảm bảo sát thực, có tính khả thi và phù hợp với năng lực bản thân để chủ động trong mọi tình huống.

+ Nhận định năm 2022 lĩnh vực bốc xếp, vận tải vẫn tiếp tục gặp nhiều khó khăn, vì vậy phải cân đối năng lực và các biện pháp tăng doanh thu, tiết kiệm chi phí, điều hành chặt chẽ và bố trí phương tiện hợp lý nâng cao năng suất lao động để tăng hiệu quả SXKD; Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát chống thất thoát hao hụt than, lẫn tạp chất trong công tác bốc xếp, vận tải hàng hóa và tập trung, tăng

cường công tác điều hành chỉ huy sản xuất, khai thác bố trí phương tiện hợp lý giữa các tuyến đảm bảo doanh thu và tiết kiệm chi phí. Phần đầu sản lượng bốc xếp đạt: 5 triệu tấn; Vận tải Thủy đạt: 720.000 tấn.

+ Lập kế hoạch đầu tư, thực hiện các bước đầu tư theo đúng các quy định của luật pháp và phân cấp quản lý đầu tư của Tập đoàn TKV. Trọng tâm của năm 2022 là : Kho trung chuyển, bến nhập dầu tại phường Cửa Ông Thành Phố Cẩm Phả; Di chuyển Kho Đèo Nai 6; Đầu tư đoàn phương tiện thủy 4 sà lan boong nổi 3.600T; Nhà điều hành sản xuất và nhà kho để sản phẩm tại phường Cẩm Thịnh; Đầu tư 2 ô tô stec 18m³ thay thế dần những xe đã sử dụng trên 15 năm.

3. Công tác ứng dụng tiến bộ kỹ thuật - An toàn vệ sinh lao động:

- Năm 2022, tiếp tục duy trì hoạt động thường xuyên hệ thống cấp phát nhiên liệu tự động. Trên cơ sở áp dụng công nghệ thông tin, ứng dụng phần mềm quản lý, nghiên cứu mở rộng phạm vi áp dụng và nâng cấp các thiết bị hiện có; triển khai thí điểm thiết bị giám sát hành trình có gắn Camera 360 để tăng cường công tác quản lý đảm bảo an ninh, an toàn tài sản.

- Tiếp tục rà soát các định mức sử dụng nguyên, nhiên liệu để sửa đổi, bổ sung, xây dựng các định mức tiên tiến, phù hợp, nâng cao hiệu quả SXKD. Đồng thời duy trì phong trào sáng kiến cải tiến kỹ thuật để không ngừng nâng cao năng suất lao động, đáp ứng yêu cầu sản xuất.

- Thực hiện tốt công tác bảo vệ môi trường, thường xuyên tổ chức kiểm tra đột xuất việc thực hiện quy trình sản xuất, kỷ luật lao động. Chủ động triển khai tốt công tác phòng chống mưa bão - PCCN. Giám sát và thực hiện tốt công tác huấn luyện an toàn định kỳ, phần đầu năm 2022 không để xảy ra sự cố thiết bị và tai nạn lao động trong toàn công ty.

4. Công tác quản lý lao động tiền lương và phát triển nguồn nhân lực

- Rà soát phân cấp quản lý trong toàn công ty để sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với hoạt động SXKD trong tình hình mới.

- Trên cơ sở nhiệm vụ sản xuất 2022 và kế hoạch tiền lương, tiếp tục xây dựng quy chế quản lý tiền lương, tiền thưởng đảm bảo thu nhập cho người lao động trong điều kiện sản xuất hiện nay. Tiếp tục thực hiện trả lương khoán cho người lao động theo từng công việc cụ thể của từng vị trí, theo hiệu quả công việc và chức danh nhiệm vụ.

- Tăng cường công tác quản lý lao động và đánh giá kỹ năng nghề cho người lao động, tiếp tục tuyển dụng lao động chất lượng cao để thực hiện các chương trình tự động hóa, tin học hóa và đổi mới, nâng cao chất lượng nhân sự của các lĩnh vực quản lý.

- Có kế hoạch cụ thể trong công tác truyền nghề; người đi trước đào tạo người đi sau; người lớn tuổi truyền kinh nghiệm cho người ít tuổi.

5. Công tác tài chính kế toán và quản trị chi phí

- Áp dụng hiệu quả công cụ tài chính L/C nội địa, chỉ đạo công tác hạch toán kế toán đảm bảo đúng các chuẩn mực kế toán quy định.

- Tích cực tập trung công tác thu hồi công nợ, tăng vòng quay vốn, đảm bảo kịp thời nhu cầu chi phục vụ SXKD.

- Kiểm soát chặt chẽ chi phí sản xuất theo kế hoạch giá thành đã giao khoán tại các xí nghiệp, đơn vị trực thuộc. Có các biện pháp nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát tài chính đảm bảo đúng pháp luật, quy định của nhà nước, TKV, Công ty.

- Phối hợp với các phòng ban chuyên môn tiếp tục xây dựng kế hoạch thực hành tiết kiệm chống lãng phí nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

6. Công tác thi đua, tuyên truyền và đời sống, văn hoá, xã hội.

- Đẩy mạnh công tác truyền thông trong tình hình mới; tăng cường phối hợp với các cơ quan thông tin, truyền thông; Phát huy sức mạnh của hệ thống chính trị vào việc tổ chức quán triệt, triển khai các văn bản, giải pháp quản lý điều hành của Công ty, chú trọng công tác tư tưởng, tuyên truyền giáo dục cho người lao động hiểu rõ và chia sẻ với những khó khăn chung của Tập đoàn và của Công ty, tạo sự đồng thuận trong công tác điều hành sản xuất, tiết giảm chi phí và điều chỉnh thu nhập hợp lý; tuyên dương, khen thưởng động viên kịp thời các cá nhân điển hình tiên tiến xuất sắc, các tập thể tiêu biểu có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ SXKD.

- Đẩy mạnh các hoạt động Văn hóa - TDTT góp phần nâng cao đời sống văn hóa tinh thần cho người lao động; Thực hiện tốt các chế độ chính sách đối với CNVC về khám sức khỏe, kiểm tra môi trường, trang bị BHLĐ, tổ chức các đợt tham quan, điều dưỡng, nghỉ mát, trao đổi kinh nghiệm, phấn đấu để nâng cao thu nhập tiền lương. Tổ chức thăm hỏi, động viên, trợ cấp các trường hợp khó khăn, tai nạn, đề cao tinh thần tương thân tương ái đoàn kết trong công ty. Tiếp tục xây dựng và thực hiện nếp sống văn hóa doanh nghiệp.

Trên đây là báo cáo kết quả SXKD năm 2021 và mục tiêu nhiệm vụ, giải pháp thực hiện kế hoạch năm 2022 của Ban Giám đốc Công ty, kính trình Đại hội phê chuẩn./.

Nơi nhận:

- Các cô đồng Công ty (Website MTS);
- Đảng uỷ, HĐQT (E-copy);
- Ban KS, BGĐ (E-copy);
- Các Phòng, CN Công ty;
- Lưu VPGĐ.

GIÁM ĐỐC

